

NGHỀ SƠN MÀI Ở BÌNH DƯƠNG

NGUYỄN VĂN MINH *

Nghề sơn mài đã xuất hiện từ lâu và lưu truyền qua nhiều thế hệ ở nhiều nơi trên đất nước ta, từ Phú Thọ, Bắc Ninh, Hà Nam, Nam Định đến Quảng Bình, Thuận Hoá,... và đặc biệt là Bình Dương, nơi tập trung nhiều làng nghề sơn mài ở phía Nam. Với bề dày truyền thống và lịch sử phát triển gần 300 năm, nghề sơn mài ở đất Bình Dương là vốn quý về mỹ thuật, thể hiện bản sắc văn hoá của địa phương, đồng thời là một di sản văn hoá đáng trân trọng.

1. Bình Dương là một tỉnh thuộc miền Đông Nam Bộ, nằm ở vị trí giao thông thuận lợi, được bao bọc bởi 3 con sông lớn là sông Sài Gòn ở phía Tây, sông Bé ở phía Bắc và sông Đồng Nai ở phía Đông. Điều kiện giao thông thuận lợi này đã khiến cho Bình Dương có thể dễ dàng nối với các cảng biển lớn ở phía Nam. Theo "Gia Định thành thông chí" của Trịnh Hoài Đức, trên địa bàn tỉnh Bình Dương, từ thế kỷ XVII trở về trước đã có các dân tộc S'tiêng, Mạ, Khmer sinh sống. Người Việt đến định cư đông đảo nhất kể từ năm 1698 trở đi, sau cuộc khai hoang lập ấp của Lê Thành Hầu- Nguyễn Hữu Cảnh. Họ là những người dân của đồng bằng sông Hồng, của Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh hay từ khu vực miền Trung của tỉnh Quảng Bình, Thuận Hoá, Quảng Nam. Một số ít là những quan lại, binh lính được triều đình phong kiến phái đi đồn trú phía Nam...

Nghề sơn trên đất Bình Dương xưa bắt nguồn từ những lớp lưu dân đã vượt qua bao

nỗ gian lao khó nhọc để trụ được và phát triển trên vùng đất mới. Thích ứng và tận dụng môi trường tự nhiên, sử dụng các vật liệu sẵn có cùng với kinh nghiệm mang theo trong hành trang, họ đã gây dựng, mở mang nghề sơn mài tại quê mới Bình Dương để tạo nên các vật dụng thiết yếu phục vụ cho cuộc sống...

2. Có thể phác họa một số "con đường" đã dẫn tới sự ra đời và phát triển của nghề sơn mài ở Bình Dương như sau:

- Những khu rừng bạt ngàn, dày đặc ở Bình Dương chính là nguồn nguyên liệu cần thiết để phát triển nghề sơn mài. Gỗ quý của Bình Dương xưa được xếp vào hàng quý giá bậc nhất trong cả nước.

- Đồng Nai- Gia Định xưa là vùng đất trù phú, đất đai màu mỡ, rất thích hợp cho nghề trồng lúa nước. Vì thế, tuy quá trình người Việt khai phá vùng đất Nam Bộ diễn ra khá muộn màng, nhưng nền nông nghiệp ở đây đã phát triển rất đa dạng và rất nhanh chóng. Nhịp độ phát triển của nền nông nghiệp phần nào đã thúc đẩy sự phân công lao động xã hội, tạo điều kiện cho nghề sơn mài dần tách khỏi nông nghiệp và có một bộ phận đi vào chuyên môn hoá.

- Song hành với quá trình lao động khai hoang, lập ấp, ổn định đời sống vật chất là những nhu cầu về đời sống tinh thần, tín ngưỡng của người Việt cũng như các tộc người khác trên đất Bình Dương xưa. Do đó, bên cạnh các khu vực làng bản, thôn ấp làm nơi cư trú, canh tác, ở mỗi làng, mỗi xã, người dân đều tiến hành xây dựng các công trình kiến

* TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

trúc công cộng: đình, chùa, đền, miếu, chợ... để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, giao lưu, nhu cầu về tín ngưỡng.

Xuất phát từ việc xây dựng các công trình kiến trúc này, sơn mài đã hiện diện như là một thành tố không thể thiếu được nhằm tôn thêm vẻ đẹp của công trình kiến trúc và các đồ thờ tự. Nghề sơn mài truyền thống trên đất Bình Dương chủ yếu là sơn mài kỹ nghệ với chức năng trang trí cho các công trình kiến trúc đình, chùa, là chất liệu chính để phủ lên các đồ gia dụng được tạo dáng và chạm khắc công phu, cần trọng nhằm tôn tạo vẻ đẹp và giữ độ bền, đồng thời cũng để tạo ra bức tranh trang trí nội thất phù hợp với thị hiếu thẩm mỹ rộng rãi của quần chúng. Có thể thấy những dấu ấn của nghề sơn truyền thống qua những công trình nổi tiếng từ thời xa xưa của Bình Dương và vùng phụ cận như: đình Bà Lụa (Thủ Dầu Một), những mảng hoa văn ghép bằng sơn mài màu hồng. Chùa Hội Sơn (thành phố Hồ Chí Minh), chùa Hội Khánh (Bình Dương), chùa Châu Thới (Thuận An- Bình Dương), đình Bình Hoà (TP.HCM), đình Mỹ Trà (Cao Lãnh- Đồng Tháp)... và nhiều công trình nhà cổ, mộ cổ rải rác khắp khu vực Đồng Nai, Gia Định.

- Ngoài việc đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng, sơn mài Bình Dương do từng là một thú tiêu khiển lúc nông nhàn của cư dân xưa, nên sớm định hình với phong cách nghệ thuật thật phóng khoáng, phong phú và đa dạng với nhiều chủng loại, thể loại và đề tài.

Vốn xuất thân từ những người thợ- nông dân nên phần lớn các nghệ nhân làm tranh sơn mài luôn bị lôi cuốn, hấp dẫn bởi hiện thực sinh động của thiên nhiên và đời sống, sinh hoạt của con người nơi thôn dã. Các mô típ dân gian thường thấy trong các sản phẩm/tác phẩm sơn mài là: Tứ thời: mai, lan, cúc, trúc; Tứ hữu: liên áp (vịt bơi bên hoa sen), cúc điệp (bướm và hoa), mai diểu (chim đậu cành mai), tùng hạc; long, lân, quy, phụng; cảnh sinh hoạt phong tục tập quán và thiên nhiên: ngư- tiểu- canh- mục, bái tổ vinh quy, làm ruộng, gặt lúa, câu cá, chèo ghe, cây đa đầu làng, mục đồng thả diều, chăn trâu, thổi sáo, bờ tre, thác nước; những cảnh đẹp của đất nước như: hồ Hoàn Kiếm, vịnh Hạ Long, kinh thành Huế, sông Hương núi Ngự, Văn Miếu...; các đề tài lịch sử: Hai Bà Trưng, Bác Hồ, Quảng trường Ba Đình

(Hà Nội)...; các đề tài xã hội, gia đình: mẹ con, thiếu nữ, tuổi thơ, chân dung những người già...; các đề tài tôn giáo (nhằm trang trí cho các công trình kiến trúc đình, chùa, miếu)...

- Trong quá trình tổ chức bộ máy cai trị ở Việt Nam nói chung và ở Bình Dương nói riêng, người Pháp luôn tận dụng những điều kiện thuận lợi có được nhằm khai thác triệt để các thế mạnh chủ yếu ở các địa phương. Bình Dương một vùng đất có nhiều gỗ quý và có nhiều ngành nghề truyền thống đã được phát triển từ trước, người Pháp cho mở trường Bá nghệ Thủ Dầu Một - Bình Dương vào năm 1901 (nay là Trường Mỹ thuật Bình Dương), tạo sự chuyển hoá của mỹ thuật Bình Dương từ đầu thế kỷ XX đến nay. Trường đã góp phần đào tạo cho xã hội nói chung, Bình Dương nói riêng nhiều thế hệ nghệ nhân, họa sĩ, điêu khắc gia, nhà giáo và những nhà kinh doanh mỹ nghệ.

Bên cạnh đó, một số họa sĩ tốt nghiệp từ các Trường mỹ thuật khác như: Trường Mỹ thuật Gia Định (thành lập năm 1913, nay là Trường đại học Mỹ thuật TP.HCM); Trường Trang trí mỹ nghệ Biên Hoà (thành lập năm 1905, nay là Trường Cao Đẳng Trang trí Mỹ thuật Đồng Nai); Trường Mỹ thuật Đồng Dương (thành lập năm 1925, nay là Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam)... được bổ sung cho lực lượng tại chỗ thành đội ngũ họa sĩ, điêu khắc gia chuyên nghiệp để giảng dạy, truyền bá kỹ thuật chế tác các tác phẩm nghệ thuật bằng chất liệu sơn mài. Đây là đội ngũ chuyên môn đã góp phần giữ gìn và phát huy vốn nghệ thuật sơn mài Bình Dương và tạo nên sự phong phú, dồi dào và đa dạng về mẫu mã, chủng loại của sơn mài Bình Dương so với các địa phương khác trong cả nước.

3. Từ vốn kỹ thuật sơn mài truyền thống đã qua nhiều thế kỷ, hiện nay trên đất Bình Dương không chỉ tồn tại kỹ thuật sơn son thếp vàng, sơn then mà còn xuất hiện nhiều thể loại tranh sơn mài với kỹ thuật khá độc đáo, được các nghệ nhân, họa sĩ dày công nghiên cứu và thể hiện:

- Sơn lộng: Đây là loại sơn mài cổ, tồn tại cách đây vài trăm năm với kỹ thuật đơn giản: dùng sơn đen phủ một lớp màu nền trên mặt gỗ, rồi dùng dao khoét những chỗ có định hình trang trí, phủ sơn lên, lộng màu rồi mài phẳng

và đánh bóng. Những sản phẩm thực hiện theo phương pháp này thường đơn giản, ít chi tiết, như bình hoa, hộp đựng nữ trang...

- Vẽ chìm: Mặt gỗ được làm bằng phẳng, vẽ hình tượng của đề tài lên mặt gỗ, sau đó dùng sơn phủ lên nền, rồi cho màu, cuối cùng đánh cho thật bóng mặt tranh. Loại tranh này gần giống như tranh vẽ với chất liệu bột màu hay lụa, nên phổ biến và thông dụng.

- Vẽ mỏng: Ở loại tranh này người thợ phải phủ một lớp sơn quang, rồi mài bóng nước sơn quang, sau đó in màu. Kế đó, dùng phấn keo vẽ đề tài trang trí, dùng màu in thật mỏng các phần nền như bầu trời, ruộng lúa, sông nước... Đến khi sơn khô, rửa phần phấn keo cho trôi hết để lộ ra lớp sơn quang đã phủ lúc ban đầu, cuối cùng đánh bóng mặt tranh.

- Khoét trống: Phương pháp này còn được gọi là sơn mài khoét trống. Sau khi phủ sơn quang, người thợ đánh bóng mặt tranh, in màu, rồi dùng dao trổ, khoét những phần có màu (độ sâu từ 1 đến 2mm). Tiếp theo là cho màu vào những chỗ trống và cuối cùng là đánh bóng.

- Đắp nổi: Lúc đầu người thợ phải phồng nền, đánh bóng và in màu. Sau đó, muốn có hình nổi phải dùng thạch cao trộn với sơn đắp lên trên. Để cho tranh thật khô rồi dùng một lớp màu đồng mỏng dát lên phần đắp nổi.

- Cẩn xà cừ: Trước hết cẩn chuẩn bị công đoạn in màu nền và mài bóng mặt gỗ. Ốc xà cừ được cưa thành từng miếng nhỏ, mài nhẵn, mỏng cho đến khi lộ ra màu sáng bóng, rồi ghép thành các hình đã định. Với lối làm tranh này phải thực hiện tối thiểu là 20 nước sơn để độ dày được ngang bằng với độ dày của ốc xà cừ.

- Cẩn vỏ trứng: Có 2 cách cẩn vỏ trứng:

+ Cẩn lấp đầy theo hình khối.

+ Cẩn đốm: Lệ thuộc vào cảm xúc, ý đồ của người thợ để phục vụ cho từng chủ đề, đề tài của bức tranh.

Theo các nghệ nhân sơn mài dày dặn kinh nghiệm của Bình Dương, để có một tấm tranh sơn mài đạt hiệu quả về giá trị nghệ thuật, trong quá trình thực hiện tác phẩm, người làm tranh cẩn phải tuân thủ đúng trình tự 25 công đoạn (1. Mài nhám gỗ; 2. Trét, trám lỗ thủng (các lỗ đinh trên ván, trên gỗ tạo mặt phẳng láng); 3. Lót số gỗ; 4. Phất vải (bọc vải lên gỗ găng các đoạn vải mỏng, hút nước, có độ mịn

màng, bền chắc); 5. Mài nhám vải; 6. Hom số vải; 7. Hom chu I; 8. Mài hom chu; 9. Hom chu II; 10. Mài hom chu II; 11. Hom chu III; 12. Mài hom chu III; 13. Lót I; 14. Mài lót I; 15. Lót II; 16. Mài lót II; 17. Lót III; 18. Mài lót III; 19. Quang Chu: Phần này tùy theo người vẽ cho phông màu gì; 20. Mài quang chu; 21. Vẽ hình (từ 5- 7 lớp); 22. Phủ sơn cánh gián; 23. Mài phủ và sửa chữa; 24. Mài sửa chữa đợt II; 25. Đánh bóng).

4. Ngoài nền tảng kỹ thuật truyền thống như kể trên, sơn mài Bình Dương còn có những cải tiến, cách tân nhằm đáp ứng yêu cầu cạnh tranh của thị trường, trước tiên là ở khâu chế biến nhựa sơn. Để tồn tại và phát triển cơ sở sản xuất của mình, nghệ nhân phải tìm mọi cách để có những sản phẩm vừa đẹp vừa phải rẻ, sản xuất được thật nhanh, xuất hàng được thật nhiều. Nếu sử dụng chất liệu sơn ta truyền thống sẽ rất lâu khô, hàng càng nhiều nước sơn thì thời gian càng dài, không bảo đảm được tiến độ, giá thành lại đắt. Còn như chỉ sử dụng sơn Nam Vang thì rẻ và mau khô nhưng loãng, non, độ kết dính không bằng sơn ta, khi dùng dễ bị vữa. Do đó, việc kết hợp pha trộn hai loại sơn cùng gốc thảo mộc này lại với nhau theo một tỷ lệ nhất định đã đáp ứng được yêu cầu của thị trường mà vẫn giữ được chất lượng của sơn ta truyền thống.

Từ đặc điểm nghệ thuật và kỹ thuật, sơn mài Bình Dương qua nhiều thử nghiệm, cuối cùng cũng khẳng định được thế mạnh khi làm sơn mài ứng dụng có quy mô và kích thước lớn với nhiều chất liệu sơn mới, (loại sơn pha hoá chất vào sơn ta theo tỷ lệ thích hợp), mạnh dạn thay đổi một vài công đoạn mài và phủ sơn, cải tiến mẫu mã..., giúp cho việc sản xuất rút ngắn được thời gian và giảm bớt nhiều thao tác, mà sản phẩm lại phần nào bóng đẹp hơn, được chấp nhận trên thị trường trong nước và nước ngoài.

Mặt khác, đời ngũ họa sĩ trẻ ngày càng quan tâm và sáng tác nhiều tranh sơn mài theo kỹ thuật truyền thống đã góp phần làm phong phú đời sống thẩm mỹ, đóng góp cho nền mỹ thuật đương đại Việt Nam nhiều tác phẩm có giá trị qua các triển lãm mỹ thuật khu vực và toàn quốc...

Và do vậy, có thể khẳng định rằng, nghề sơn mài ở Bình Dương đã tồn tại và truyền từ

đời này qua đời khác bằng bàn tay, khối óc và tâm huyết của biết bao thế hệ, đã để lại biết bao sản phẩm- những tác phẩm có giá trị nghệ thuật đặc sắc, góp phần làm phong phú kho tàng di sản văn hoá Việt Nam.

N.V.M

Tài liệu tham khảo

- 1- Trịnh Hoài Đức, *Gia Định thành thông chí*, Nxb. Giáo dục, TP.HCM, 1998.
- 2- Hội Văn nghệ Dân gian (2002), *Xóm nghề và Nghề thủ công truyền thống Nam Bộ*, Nxb. Trẻ. TP.HCM.
- 3- Thái Hà (2002), "Khôi phục và phát triển ngành sơn mài mỹ nghệ dân tộc tỉnh Bình Dương và làng Tương Bình Hiệp" *Hội thảo mỹ thuật ứng dụng toàn quốc lần II*, 12/2002.

TIN: BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH HOÀNG TUẤN ANH THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI HAI TỈNH BẮC NINH VÀ HẢI DƯƠNG

Rày 22 tháng 9 năm 2009, đồng chí Hoàng Tuấn Anh, Ủy viên trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đi thăm và làm việc tại hai tỉnh Bắc Ninh và Hải Dương; cùng đi với Bộ trưởng còn có một số đơn vị chức năng của Bộ. Trong chuyến công tác này, Bộ trưởng tập trung kiểm tra, trao đổi với các địa phương về hai nội dung chính là: công tác tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích và cơ sở vật chất chuẩn bị cho Đại hội Thể thao Châu Á trong nhà lần thứ 3 (ASIAN Indoor Games III).

Về công tác tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích, Bộ trưởng cùng đoàn đã kiểm tra tại di tích đền Đô, đình Đình Bảng ở tỉnh Bắc Ninh, Khu di tích Côn Sơn- Kiếp Bạc, đền thờ Nguyễn Trãi, đền Long Động (đền thờ Mạc Đĩnh Chi) ở tỉnh Hải Dương. Sau khi kiểm tra thực tế, Bộ trưởng lưu ý, các tỉnh cần tập trung chỉ đạo việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích một cách đồng bộ; việc tu bổ, tôn tạo phải được tiến hành trong quy hoạch chung và phải được tập trung dứt điểm, không nên đầu tư nhỏ nhặt, kéo dài làm ảnh hưởng đến di tích, đồng thời, cần tăng cường gắn kết hoạt động này với việc thực hiện kế hoạch liên ngành triển khai Phong trào thi đua Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Bộ trưởng cũng đề nghị hai Sở

Nguyễn Văn Minh: *Nghề sơn mài ở Bình Dương*

- 4- Lê Huyền (2003), *Nghề sơn cổ truyền Việt Nam*, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội.
- 5- Huỳnh Lứa, *Góp phần tìm hiểu vùng đất Nam Bộ các thế kỷ XVII, XVIII, XIX*, Nxb. Khoa học xã hội, TP.HCM, 2000, tr. 140.
- 6- *Mỹ thuật Bình Dương xưa và nay*, Hội văn học nghệ thuật Bình Dương, 1998.
- 7- Cao Xuân Phách (2005), "một vài tư liệu về nghề sơn mài Bình Dương", *Tạp san Khoa học Lịch sử Bình Dương* (16/12/2005, số 1, tr. 37 - 39).
- 8- Vũ Từ Trang (2001), *Nghề cổ nước Việt*, Nxb. Văn hoá Dân tộc, tr. 246- 261.
- 9- Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội - Viện Mỹ thuật (2002), *Kỷ yếu hội thảo "Sơn ta và nghề sơn truyền thống Việt Nam"*, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội.
- 10- Bùi Văn Vượng (2000), *Di sản thủ công mỹ nghệ Việt Nam*, Nxb. Thanh niên, tr. 953- 1007.

Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc Ninh và Hải Dương tăng cường việc kiểm tra tu bổ di tích, hạn chế việc nhân dân tự động tu bổ di tích mà không có sự hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn. Tại di tích đền thờ Mạc Đĩnh Chi, Bộ trưởng đề nghị tỉnh Hải Dương sớm lập quỹ học bổng Mạc Đĩnh Chi để khuyến khích, khen thưởng các học sinh có thành tích tốt trong học tập và thi cử.

Về kiểm tra cơ sở vật chất chuẩn bị cho Đại hội Thể thao Châu Á trong nhà lần thứ 3 (ASIAN Indoor Games III), Bộ trưởng và đoàn đã kiểm tra nhà thi đấu tỉnh Bắc Ninh (tổ chức môn Boxing nữ) và nhà thi đấu tỉnh Hải Dương (tổ chức môn Pencak Silat). Qua kiểm tra, Bộ trưởng đánh giá rất cao công tác chuẩn bị và ghi nhận những nỗ lực của hai tỉnh Bắc Ninh và Hải Dương trong công tác chuẩn bị cơ sở vật chất cho Đại hội. Bộ trưởng cũng lưu ý, hai tỉnh Bắc Ninh và Hải Dương cần tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất cho các đoàn vận động viên tham gia thi đấu; đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá về Đại hội; chuẩn bị chu đáo từ khâu tổ chức đón tiếp, thi đấu đến việc ăn, ở, đi lại của các đoàn vận động viên. Bộ trưởng nhấn mạnh: chúng ta phải làm cho bạn bè quốc tế thấy được một Việt Nam không chỉ có tinh thần thượng võ, mà còn hết sức thân thiện, thân ái. Đại hội cũng là dịp thuận lợi để chúng ta quảng bá về hình ảnh đất nước và con người Việt Nam vì một châu Á phát triển, trong đó có phần đóng góp của nhân dân Việt Nam./

LÊ QUỐC VỤ